TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 186/2022/QĐST-HNGĐ	*PN, ngày 21 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 235/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" giữa:

Nguyên đơn: Ông Phan Thành Đ, sinh năm 1963;

Đăng ký HKTT: Khu 9, xã TP, huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1972;

Đăng ký HKTT: Khu 9, xã TP, huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phan Thành Đ và bà Bùi Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Phan Thành Đ và bà Bùi Thị H xác định vợ chồng có 02 con chung là: Phan QĐ, sinh ngày 13/10/1992 và Phan VĐ, sinh ngày 18/12/1995. Nay các con chung của ông Đ, bà H đều đã thành niên, lao động tự túc được, ông Đ và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, về nợ chung, về công sức: Ông Phan Thành Đ và bà Bùi Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Ông Phan Thành Đ xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận ông Đ đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2020/0001635 ngày 28/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PN, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho ông Phan Thành Đ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện PN;
- Chi cục THADS huyện PN;
- UBND xã TP, huyện PN;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng